

HỒ CHÍ MINH VỚI CÔNG TÁC KIỀU BÀO VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC TA HIỆN NAY

 BÙI THỊ BÍCH THUẬN*

Ngày nhận: 13/01/2017

Ngày phản biện: 20/03/2017

Ngày duyệt đăng: 12/04/2017

Tóm tắt: Sinh thời Bác Hồ luôn dành cho kiều bào sự quan tâm đặc biệt, Người không chỉ thể hiện ở các định hướng lớn về việc tổ chức, xây dựng phong trào yêu nước của kiều bào trong những ngày đầu cách mạng mà còn ở cả những công việc cụ thể, thường xuyên và liên tục trong suốt quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Nhờ đó, Đảng và Nhà nước ta đã có sự vận dụng sáng tạo, tiếp tục phát triển các chủ trương, chính sách đối với công tác kiều bào trong giai đoạn hiện nay. Từ thực trạng công tác kiều bào hiện nay của Đảng và Nhà nước ta, tác giả mạnh dạn đưa ra một số giải pháp nhằm thu hút và phát huy sự đóng góp của kiều bào đối với đất nước.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, kiều bào, Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước

Ho Chi Minh with the work of compatriots and the application of our Communist Party and state today

Abstract: When Uncle Ho was alive He always gave special attention to the Vietnamese overseas. He not only showed great orientations in organizing and building the patriotic movement of Vietnamese overseas in the early revolutionary days, but also in concrete and regular work throughout the development of the Vietnamese revolution. As a result, the Party and State have applied creatively, continued to develop guidelines and policies for overseas compatriots in the current period. From the current situation of the Party and State's work of Vietnamese overseas, the article offers some solutions to attract and promote the contribution of overseas compatriots to the country

Keywords: Ho Chi Minh, Vietnamese overseas, Communist Party of Vietnam, State.

Đại đoàn kết là một truyền thống quý báu của dân tộc ta trong suốt quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước. Kế thừa và phát huy truyền thống đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng và không ngừng mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết đồng bào ở trong nước với kiều bào ở nước ngoài nhằm phát huy sức mạnh toàn dân.

1. Hồ Chí Minh với công tác kiều bào

Sinh thời Bác Hồ luôn dành cho kiều bào sự quan tâm đặc biệt. Bởi vì, kiều bào là những người con yêu của dân tộc đang phải sống xa quê hương, đất nước, đều là con Hồng cháu Lạc, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Kiều bào dù xa cách bao lâu, dù ở đâu, làm gì, dù khó khăn, gian khổ đến đâu vẫn luôn luôn hướng về Tổ quốc, mong được trở về, góp phần tham gia xây dựng đất nước.

Trải qua 30 năm (1911-1941) sinh sống và hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc là một kiều bào tiêu biểu. Hoạt động của Người trong thời gian bốn ba ở nước ngoài gắn liền với công tác vận động cách mạng, vận động quần chúng, để lại dấu ấn sâu đậm về phương pháp và phong cách vận động đồng bào ở xa Tổ quốc.

Từ những năm đầu trong quá trình bốn ba tìm đường cứu nước và hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã thường xuyên liên lạc với những người Việt Nam yêu nước ở nước ngoài để tìm hiểu và nắm tình hình chung. Thời kỳ này, phần đông kiều bào ta ở Pháp là những binh lính bị huy động sang Pháp trong những năm chiến tranh đang chờ ngày hồi hương. Họ không biết tiếng Pháp,

* Trường Đại học Công đoàn

và không ít người còn chưa đọc thông thạo tiếng Việt. Để giáo dục tinh thần yêu nước cho đồng bào mình trên đất Pháp và để tuyên truyền cổ động về trong nước, Người đã vận động Hội những người Việt Nam yêu nước ra báo “*Việt Nam hân*” và viết một bài bằng văn vần, in thành truyền đơn, cổ động cho việc ra báo và kêu gọi mọi người tham gia mua báo. Thông qua những hoạt động sôi nổi và tích cực của mình, Nguyễn Ái Quốc đã giác ngộ, cuốn hút kiều bào tham gia hoạt động trong phong trào của Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp; những sách báo mang tư tưởng giáo dục tinh thần yêu nước và cách mạng, trong đó có “*Việt Nam yêu cầu ca*” do Nguyễn Ái Quốc biên soạn và in ấn, báo “*Le Paria*” (Người cùng khổ) do Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập và làm chủ bút... được truyền về Việt Nam. Nhờ những hoạt động sôi nổi và tích cực của mình, Nguyễn Ái Quốc đã giác ngộ, cuốn hút kiều bào tham gia phong trào cách mạng, từng bước góp phần định hướng con đường cứu nước cho nhân dân ta.

Khi về hoạt động tại Trung Quốc những năm 1925-1927 và ở Thái Lan những năm 1928-1929, Nguyễn Ái Quốc đã liên lạc với những kiều bào yêu nước đang sống và hoạt động tại đây, từng bước “thức tỉnh họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ” thành đội ngũ cán bộ cách mạng đầu tiên cho phong trào cách mạng Việt Nam.

Trong những năm tháng lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành chính quyền, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú ý đến công tác vận động kiều bào hướng về Tổ quốc. Trong các lời kêu gọi, thư gửi, thư chúc Tết hằng năm, Người không bao giờ quên những người con xa Tổ quốc. Người kêu gọi kiều bào hãy phát huy truyền thống con Hồng cháu Lạc, yêu nước, thương nòi, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau ổn định cuộc sống. Những lời kêu gọi của Người đối với kiều bào nói riêng là tư tưởng vị tha, cách mạng, nhân bản, đoàn kết chặt chẽ, lâu dài, rộng rãi, đoàn kết thật sự, đoàn kết với tất cả các giai cấp, tầng lớp, đảng phái, tôn giáo khác nhau, không phân biệt trước đây họ đã theo phe nào, miễn là họ yêu nước, tán thành độc lập, tự do, thống nhất và mưu cầu hạnh phúc ấm no.

Đầu năm 1946, trong thư chúc Tết kiều bào, Người đã đánh giá cao tấm lòng của kiều bào: “*Các đồng bào tuy mình trú ở nơi đất khách quê người, nhưng lòng vẫn yêu mến cố hương Tổ quốc. Còn Tổ quốc và Chính phủ cũng luôn luôn nhớ thương các đồng*

bào, như bố mẹ thương nhớ những người con đi vắng. Đó là nhân tâm thiên lý, đó là tình nghĩa một nhà như thế”¹.

Đặc biệt, trong chuyến thăm nước Pháp năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành nhiều thời gian thăm hỏi, động viên kiều bào. Cùng với những cuộc gặp gỡ, trao đổi, thỏa thuận với đại diện Chính phủ Pháp về việc binh sĩ Việt Nam ở Pháp muốn trở về Tổ quốc, đã có gần 30 cuộc gặp, trao đổi công việc giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh với đại biểu các giới kiều bào. Trong các cuộc gặp ấy, Người cảm ơn và đánh giá cao việc kiều bào đã ủng hộ Chính phủ, quyền tiền và thuốc men gửi về giúp Tổ quốc; đồng thời bày tỏ quyết tâm của Chính phủ trong việc bảo vệ nền độc lập, thống nhất cho đất nước. Kết thúc chuyến thăm nước Pháp, chia tay kiều bào về nước, trước khi tàu chuyển bánh, Người giơ tay vẫy chào, như muốn nói với kiều bào: “*Tôi đi nhưng ý nghĩ của tôi bao giờ cũng vẫn gắn gũi đồng bào*”². Cùng về với Người trong chuyến đi này có một số kiều bào toại nguyện ước mong được trở về Tổ quốc để trực tiếp góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước, như: Giáo sư Viện sĩ Trần Đại Nghĩa, Giáo sư bác sĩ Trần Hữu Tước...

Trong những năm vừa kháng chiến vừa kiến quốc, Người thường xuyên gửi thư, điện thăm hỏi và động viên kiều bào ở nước ngoài phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau, thi đua học hỏi và giúp nhau tiến bộ, luôn một lòng ủng hộ Tổ quốc, đồng thời mở rộng tình thân thiện giữa nhân dân ta và nhân dân thế giới... Để giúp đỡ kiều bào, Người nhắc nhở các cán bộ làm công tác ngoại giao ở nước ngoài: Từ lời nói đến việc làm, bất kỳ việc to hay nhỏ đều phải đem tình thân ái của Tổ quốc cho kiều bào.

Ngày 10/1/1960, Bác Hồ xuống cảng Hải Phòng đón chuyến tàu đầu tiên đưa 992 kiều bào từ Thái Lan về nước không chỉ thể hiện sự quan tâm và tình cảm nồng ấm của Người dành cho những người con xa quê mà còn chứa đựng ý nghĩa to lớn hơn, mang tầm chiến lược, đó là vấn đề đại đoàn kết dân tộc.

Để giúp đỡ kiều bào về nước xây đời sống mới, Người chú trọng những vấn đề cụ thể cho tương lai của kiều bào, như việc bố trí nơi ăn, chốn ở, việc sử dụng hợp lý khả năng chuyên môn... và trường học cho con em của kiều bào. Người thường xuyên nhắc

¹ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.857

² Biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tập 3, tr.328.

nhỏ các ngành, các cấp chính quyền: *"Kiểu bào về đến địa phương nào, thì cán bộ và nhân dân ta ở đó cần phải hết lòng giúp đỡ kiểu bào đúng như Đảng và Chính phủ đã chỉ thị"*³.

Những năm sau đó, Người đã dành nhiều thời gian đến thăm các gia đình kiểu bào mới về nước, động viên họ cố gắng vượt qua những khó khăn, trở ngại, nhanh chóng ổn định cuộc sống mới. Người theo dõi sát sao từng bước đi, từng sự cố gắng và mỗi thành tích của kiểu bào...

Sự gần gũi, thân mật trong những lần gặp gỡ, sự ân cần, chu đáo trong những lời chỉ bảo, dặn dò của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm xúc động lòng người, làm cho kiểu bào càng nhận rõ và ý thức sâu sắc hơn về trách nhiệm của mình đối với quê hương, đất nước, cố vũ kiểu bào thi đua phấn đấu, cùng nhau góp sức vào sự nghiệp chung của cả dân tộc.

2. Sự vận dụng của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

Từ sau năm 1975, công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục được thúc đẩy, có những bước chuyển tích cực trong bối cảnh và tình hình mới, với nhiệm vụ đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài vì mục tiêu xây dựng cộng đồng và phát triển đất nước. Trong giai đoạn này, đất nước ta gặp rất nhiều khó khăn do bị chiến tranh tàn phá, bị bao vây cấm vận, Ban Việt kiều Trung ương đã tích cực vận động kiểu bào giúp thân nhân trong nước thông qua việc gửi kiều hối, hàng hóa... Những đóng góp này rất có ý nghĩa trong lúc nền kinh tế đất nước còn khó khăn.

Bước vào thời kỳ đổi mới, các chủ trương, chính sách đối với kiểu bào có những bước ngoặt quan trọng. Qua các kỳ đại hội, nhất là Đại hội IX, XI, XII, Đảng Cộng sản Việt Nam đã rất quan tâm đến chiến lược đại đoàn kết, thu hút nguồn lực của kiểu bào. Đặc biệt, Nghị quyết số 36-NQ/TW năm 2004 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài đã khẳng định: "Đồng bào định cư ở nước ngoài là bộ phận không tách rời và là một nguồn lực của cộng đồng dân tộc Việt Nam" và "cần có những chính sách tạo điều kiện thuận lợi để kiểu bào về thăm quê hương, mở mang các hoạt động văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, sản xuất, kinh doanh, góp phần thiết thực xây dựng đất nước...". Trong điều 18, Hiến pháp 2013, Nhà nước ta tiếp tục khẳng định quan điểm trên.

Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW, ngày 19/5/2015, Bộ Chính trị đã thông qua Chỉ thị số 45-CT/TW về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc là một trong những yếu tố quyết định đến thắng lợi của công cuộc đổi mới, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những chính sách đổi mới của Đảng đã có ảnh hưởng sâu rộng đến người Việt Nam ở nước ngoài và mối liên hệ của kiểu bào với đất nước, với các cơ quan trong nước ngày càng được củng cố. Trong đó, Đại hội XII của Đảng đã nêu rõ khuyến khích các nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học, công nghệ tại Việt Nam; tạo thuận lợi để kiểu bào tham gia xây dựng và bảo vệ đất nước.

Cùng với chính sách chung cho kiểu bào, Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các cơ quan Trung ương và địa phương đã có những hoạt động cụ thể tập hợp và thu hút người Việt ở nước ngoài. Hằng năm, đã có nhiều hoạt động dành cho kiểu bào, như chương trình gặp gỡ kiểu bào đầu Xuân mới; mời các đoàn kiều bào tiêu biểu về thăm đất nước trong các dịp lễ lớn; tổ chức trại hè cho thanh thiếu niên Việt kiều; mời kiều bào tham gia góp ý về Hiến pháp; xây dựng các văn kiện đại hội Đảng; mời kiều bào tham gia các diễn đàn chính sách...

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, thời gian qua các bộ, ngành, đơn vị chức năng đã chủ động triển khai xây dựng một số cơ chế, chính sách chung nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho kiểu bào về quê hương sinh sống, đầu tư, đóng góp cho đất nước như ban hành Luật Quốc tịch sửa đổi theo hướng cho phép người Việt Nam ở nước ngoài có quốc tịch Việt Nam trong khi mang quốc tịch nước khác; thực hiện chế độ miễn thị thực cho người Việt Nam ở nước ngoài; xây dựng quy chế cư trú của người Việt Nam ở nước ngoài; sửa đổi bổ sung Luật Nhà ở tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài mua và sở hữu nhà ở; thực hiện Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp đối với người Việt Nam ở nước ngoài...

Các bộ, ngành khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo đang xây dựng các đề án thu hút chuyên gia, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo tại các cơ sở đại học ở Việt Nam. Một số tỉnh, thành phố cũng đang đề xuất các chế độ, chính sách cụ thể phù hợp với tình hình địa phương đối với chuyên

³ Hồ Chí Minh Toàn tập. Sđd, tập 10, tr.28.

gia, trí thức là người Việt Nam ở nước ngoài về công tác thường xuyên tại cơ sở, khu công nghiệp, khu công nghệ cao...

Những chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trên chính là những điều kiện thuận lợi trong công tác đối với kiều bào. Nhờ những chính sách trên, trong những năm gần đây, Việt Nam đã thu hút được nhiều trí thức là người Việt ở nước ngoài tham gia, đóng góp trí tuệ, chất xám trong nhiều lĩnh vực. Đồng thời, nguồn đầu tư, kiều hối của người Việt Nam ở nước ngoài về nước liên tục tăng. Theo thống kê của Viện Nghiên cứu quản lý Kinh tế Trung ương, từ năm 1991 đến năm 2016, lượng kiều hối về Việt Nam tăng bình quân hàng năm đạt mức trên 38%. Quy mô của các dự án ngày càng mở rộng, phát triển, đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế, tài chính trong nước. Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài cũng là cầu nối quan trọng để Việt Nam mở rộng quan hệ hữu nghị hợp tác với các quốc gia, vùng lãnh thổ, khu vực và thế giới. Đây là nhân tố quan trọng thực hiện đường lối ngoại giao đa phương hóa, đa dạng hóa, trong đó có nhiệm vụ đối ngoại quốc phòng an ninh, góp phần xây dựng, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Mặc dù đã có những bước đi tích cực, nhưng đến nay chúng ta vẫn còn nhiều bất cập, công tác vận động và thu hút các nguồn lực của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước còn hạn chế. Cụ thể:

Các chính sách đối với kiều bào đã có sự thay đổi, bổ sung ở Trung ương, nhưng vẫn còn bất cập ở địa phương, thủ tục hành chính còn phức tạp, nhiều khe (cụ thể như chính sách về nhà ở đã có sự thay đổi trong Luật đất đai, tuy nhiên, trên thực tế khi thực hiện các thủ tục hành chính, các cơ quan luôn đòi hỏi nhiều loại giấy tờ phức tạp, phải di chuyển nhiều và kéo dài thời gian). Các cơ quan trực tiếp làm công tác đối với người Việt ở nước ngoài chưa có sự phối hợp chặt chẽ, còn chồng chéo nhiệm vụ; bộ máy tổ chức cán bộ và kinh phí cho công tác này chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chưa bao quát hết các bộ phận cộng đồng kiều bào ở nước ngoài.

Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước chưa có chính sách đãi ngộ tốt đối với các nhà khoa học khi họ về Việt Nam công tác, vì vậy nguồn lực chất xám và các quan hệ cầu nối của kiều bào còn chưa được khai thác tốt; chưa có phương thức hiệu quả để lôi kéo đầu tư của các doanh nghiệp là người Việt ở nước ngoài về nước, do đó đầu tư trực tiếp của Việt

kiểu về nước chỉ ở quy mô nhỏ. Một số kiều bào vẫn còn giữ thái độ định kiến, mặc cảm; một số ít người còn có tư tưởng, hành động không phù hợp với lợi ích dân tộc.

Có thể nói rằng, sự đóng góp của kiều bào đối với đất nước nhìn chung còn hạn chế so với tiềm năng của họ và so với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

3. Một số giải pháp nhằm thu hút và phát huy sự đóng góp của kiều bào đối với đất nước

Để thu hút và phát huy cao hơn nữa sự đóng góp của kiều bào đối với đất nước trong thời gian tới, chúng tôi xin đưa ra một số giải pháp sau:

Thứ nhất, công tác đối với kiều bào cần thực hiện đầy đủ, đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống nhân nghĩa, khoan dung; xây dựng tinh thần cởi mở, tôn trọng, thông cảm, tin cậy lẫn nhau, cùng hướng tới tương lai; xóa bỏ mặc cảm, định kiến; chấp nhận những điểm khác nhau không trái ngược với lợi ích chung của dân tộc; mọi người Việt Nam, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân, địa vị xã hội, lý do ra nước ngoài, mong muốn góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh đều được trân trọng tập hợp trong khối đại đoàn kết dân tộc.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý nhằm bảo hộ và tạo điều kiện cho doanh nhân, trí thức kiều bào về nước làm việc, đầu tư kinh doanh; khuyến khích việc hình thành các hiệp hội chuyên ngành, mở rộng hợp tác trong cộng đồng và với trong nước theo tinh thần "ích nước lợi nhà". Đa dạng hóa các hoạt động thiết thực thu hút đóng góp của các cộng đồng vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, như thành lập các câu lạc bộ trí thức kiều bào, các Hiệp hội doanh nhân kiều bào; xây dựng, triển khai các chính sách ưu đãi và thu hút những chuyên gia, trí thức Việt kiều có trình độ chuyên môn cao, xây dựng những đầu mối về xuất nhập khẩu và hỗ trợ đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài. Quan tâm đáp ứng những nguyện vọng, lợi ích chính đáng của kiều bào, như thị thực nhập xuất cảnh, mở rộng đối tượng bảo lãnh hồi hương, mở rộng đối tượng được mua nhà, rút ngắn thời gian giải quyết thôi quốc tịch và cho phép kiều bào có hai quốc tịch.

Thứ ba, tiếp tục thể chế hóa các chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết 36 và Chỉ thị 45, đẩy mạnh cải cách hành chính

(Xem tiếp trang 29)

để chính sách, vừa phản ánh bản chất xã hội, phản ánh mục đích lao động của con người; phải tương xứng với trình độ, năng lực thực tế, khả năng đóng góp của CBCĐ đối với tổ chức công đoàn. Giải quyết vấn đề tiền lương đi đôi với sự tinh giản bộ máy quản lý. Tiền lương phải tạo ra động lực phấn đấu vươn lên về mọi mặt đối với CBCĐ được đào tạo. Tiền lương phải đảm bảo đời sống cá nhân và gia đình của cán bộ.

Bên cạnh đó, trong nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách bảo vệ CBCĐ, cần có quy định bảo vệ CBCĐ theo hướng dựa vào tập thể lao động, để họ tự bảo vệ mình là chính. Cần có những giải pháp để bảo vệ CBCĐ cơ sở bị chủ doanh nghiệp trù dập, sa thải, và nhất là để tiếng nói của CBCĐ cơ sở thực sự là tiếng nói chính đáng của người lao động. Để bảo vệ quyền lợi của CBCĐ cần xây dựng Quỹ hỗ trợ CBCĐ để trợ cấp cho CBCĐ khi người sử dụng lao động sa thải khi họ đấu tranh vì quyền và lợi ích của người lao động.

Để thực hiện những giải pháp đó, cần phải chú trọng chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đổi mới công tác cán bộ gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ theo nguyên tắc tập trung dân chủ đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị để xây dựng đội ngũ CBCĐ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất và năng lực tốt, có cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới. □

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh. Toàn tập, t.5. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000.
2. Nghị quyết 04a/NQ-TLĐ, ngày 4 tháng 3 năm 2010 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng CBCĐ giai đoạn 2010 - 2020.
3. Chương trình 1644/CTr-TLĐ ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn.
4. TS. Nguyễn Đức Tĩnh, Đề tài cấp Tổng Liên đoàn "Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế", 2013.
5. Tạp chí Nghiên cứu khoa học công đoàn, số 2/2015.
6. <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Xay-dung-giai-cap-cong-nhan/2013/22568/Xay-dung-doi-ngu-can-bo-cong-doan-vung-manh-dap-ung.aspx>

HỒ CHÍ MINH VỚI CÔNG TÁC...

(Tiếp theo trang 25)

nhằm tháo gỡ vướng mắc để tạo điều kiện cho kiều bào về Việt Nam làm ăn, sinh sống. Phối hợp chặt chẽ với các nước có người Việt sinh sống nhằm tạo điều kiện cho bà con có địa vị pháp lý vững chắc, đảm bảo cuộc sống lâu dài nơi cư trú. Nâng cao công tác bảo hộ công dân, quản lý lao động, du học sinh, người Việt kết hôn với người nước ngoài.

Thứ tư, tích cực hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài ổn định và phát triển, giữ gìn bản sắc dân tộc thông qua việc mở rộng các hoạt động giao lưu nhiều mặt văn hoá, giáo dục, thể dục - thể thao, từ thiện... giữa cộng đồng người Việt Nam ở trong và ngoài nước. Cụ thể như hỗ trợ dạy và học tiếng Việt hiệu quả, cần sớm triển khai chương trình dạy tiếng Việt qua mạng miễn phí; tiếp tục tổ chức Trại hè, mở các lớp tiếng Việt cho thanh thiếu niên kiều bào; hỗ trợ xây dựng trường học, cung cấp sách giáo khoa, sáng tác và cung cấp các tác phẩm âm nhạc quê hương đáp ứng nhu cầu giải trí văn hóa của những người xa xứ...

Thứ năm, đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các phương thức tập hợp kiều bào như mở rộng vận động, tiếp xúc với các cá nhân có uy tín, ảnh hưởng lớn trong cộng đồng; tổ chức các hội đoàn, lực lượng nòng cốt; công nhận các chi hội người Việt ở nước ngoài là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam... Đẩy mạnh công tác khen thưởng những kiều bào có công với đất nước; mở rộng các phương tiện truyền thông của cộng đồng như phát thanh, truyền hình, internet... cung cấp kịp thời, chính xác về tình hình đất nước, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. □

Tài liệu tham khảo

1. Trần Trọng Đăng Đàn sưu khảo (2009), Hồ Chí Minh về kiều dân và kiều bào, Nxb Tp. Hồ Chí Minh.
2. Thu Trang (1989), Nguyễn Ái Quốc tại Pari (1917-1923), Nxb Thông tin lý luận, Hà Nội.
3. Trần Trọng Đăng Đàn (1997), Người Việt Nam ở nước ngoài, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Dương Quỳnh Chi (2009), Việt Kiều trong sự phát triển đất nước, Số 1+2. - tr. 19-21.- Tạp chí Thương mại.
5. Nguyễn Quốc Vọng (2009), Vì sao ít trí thức Việt kiều về nước làm việc?, Số 23. - tr. 3.- Tia sáng.
6. Nguyễn Thanh Hải (2007), Thu hút kiều bào về nước đầu tư, Số 10. - Tr.16-18.- Tạp chí Tài chính.